

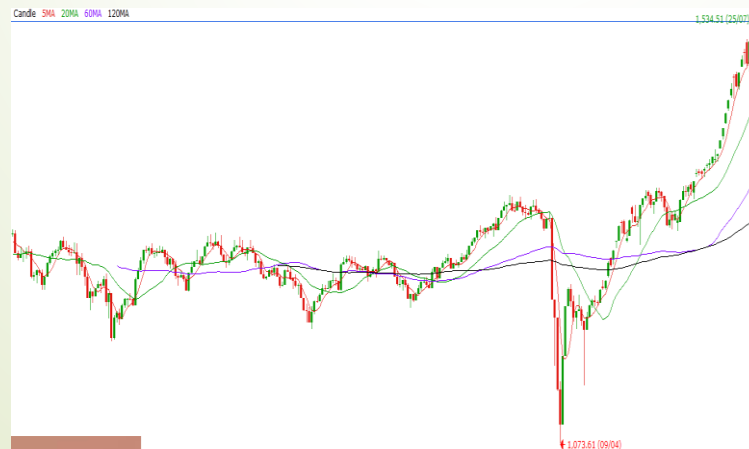
BẢN TIN HÀNG NGÀY

25 Tháng 7 2025

Vn-Index vượt luôn cả 1,530 điểm

- Vn-Index tăng tăng nhẹ trong phiên sáng, và tăng mạnh hơn nữa trong phiên chiều, đóng cửa tăng 10.1 điểm, vượt đỉnh lịch sử 1,530 điểm
- Thị trường phân hóa sâu sắc, nhiều mã đóng cửa giá trần như VND VCG VJC VGC VSC GEX SJS VIX
- Nhóm chứng khoán bùng nổ, tăng 4.4%, rất nhiều mã tăng mạnh như VND SSI VCI CTS FTS BVS SHS
- 1 số nhóm ngành khác cũng tăng tốt như bán lẻ, bất động sản
- Tuy vậy, vẫn có nhóm giảm điểm là dầu khí, và khu công nghiệp
- Tóm lại, dòng tiền rất phân hóa, tập trung mạnh vào các cổ phiếu mid-cap có tính đầu cơ cao
- Giá trị giao dịch khớp lệnh trên sàn HOSE tăng 5.2% so với ngày trước đó

Đồ thị Vn-Index 3 tháng

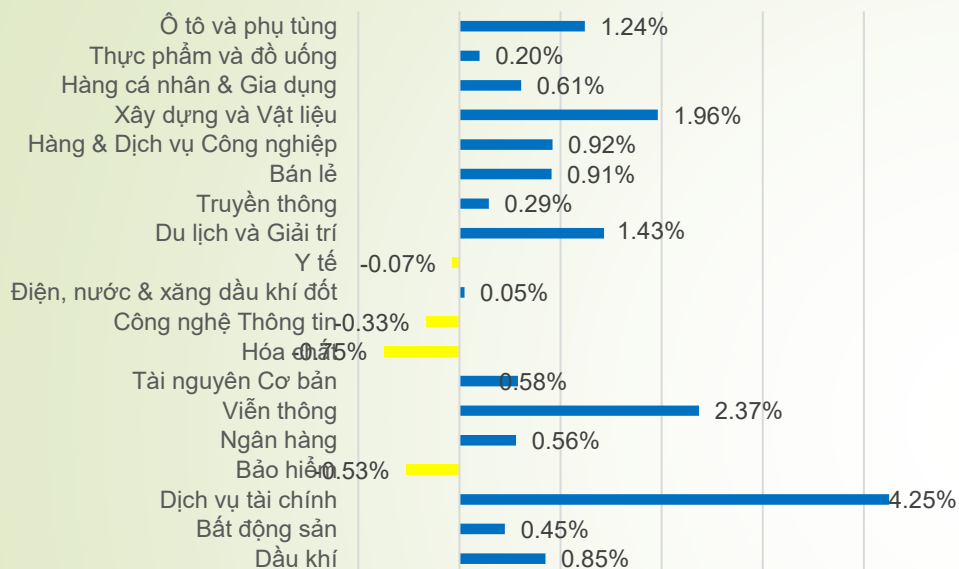


Tổng quan thị trường

	HOSE	HNX	UPCOM
Đóng cửa	1,531.1	254.6	106.1
(+/-)	10.11	3.89	0.91
(%)	0.66%	1.55%	0.87%
Khối lượng giao dịch (Triệu cp)	1,400	158	121
Giá trị giao dịch (Tỷ VND)	35,709	2,617	1120
Giao dịch khối ngoại (Tỷ VND)	(83)	19	1
Số mã tăng	207	109	209
Số mã giảm	126	82	124
Số mã giá không đổi	39	50	136

Nhận định thị trường

Diễn biến nhóm ngành & Chỉ số định giá



STT	Nhóm ngành	PE	PB
1	Dầu khí	34.42	1.24
2	Nguyên vật liệu	20.45	1.70
3	Công nghiệp	14.42	2.16
4	Hàng Tiêu dùng	17.22	2.39
5	Dược phẩm và Y tế	15.48	1.60
6	Dịch vụ Tiêu dùng	25.57	4.76
7	Viễn thông	38.72	6.04
8	Tiện ích Cộng đồng	16.16	1.77
9	Tài chính	20.00	1.92
10	Ngân hàng	10.27	1.62
11	Công nghệ Thông tin	21.19	4.36

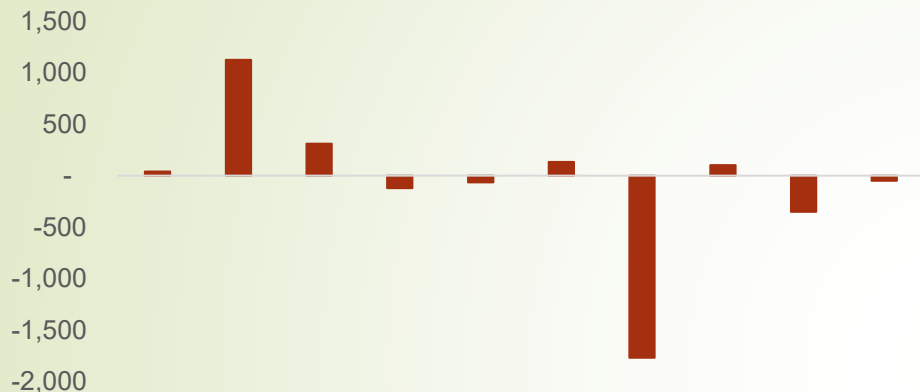
- Có lẽ cũng không cần phải nhận định nữa, dòng tiền về cơ bản là quá mạnh ở thời điểm hiện tại
- Tuy vậy, giờ có lẽ đã đến lúc nói chút về rủi ro. 1,530 là kháng cự mạnh nhất, là đỉnh lịch sử, việc vượt kháng cự, vượt đỉnh lịch sử mà không có bất cứ điều chỉnh lớn nào thì quả thật là vô cùng vô lý
- Tất nhiên, cuộc sống thì cái gì cũng có thể xảy ra, nhưng nói vậy để thấy rủi ro hiện tại không nhỏ
- Nhìn lại, nhưng lần tăng sốc trong quá khứ thì thường đi kèm 1 đợt bán tháo trong 3-4 phiên, với mức giảm mỗi phiên rất lớn

Hiệu suất cổ phiếu theo ngành

Ngân hàng		Bất động sản		Chứng khoán		Thực phẩm		Xây dựng		Nguyên liệu cơ bản		Tiện ích		Hóa chất	
SSB	3.76%	SJS	6.94%	VIX	6.89%	ANV	5.36%	VGC	6.94%	NKG	2.03%	PGD	6.86%	DCM	1.14%
MSB	2.55%	DIG	5.31%	VND	6.82%	DBC	4.52%	VCG	6.86%	DHC	1.51%	POW	1.79%	DPM	0.61%
EIB	2.40%	QCG	3.32%	CTS	6.68%	SBT	1.52%	HHV	1.54%	PTB	0.91%	GEG	1.16%	DGC	0.00%
HDB	2.36%	NLG	2.97%	SSI	6.25%	BAF	1.47%	CII	1.54%	HSG	0.27%	PGV	0.53%	VFG	-0.33%
VPB	2.34%	PDR	2.72%	VCI	3.73%	BHN	1.39%	PC1	1.00%	HPG	0.19%	REE	0.43%	CSV	-1.05%
NAB	2.00%	DXS	2.65%	VDS	3.24%	HAG	0.36%	CTR	0.30%	ACG	-0.65%	BWE	0.43%	AAA	-1.21%
ACB	1.72%	KBC	2.64%	FTS	3.21%	MCM	0.33%	BMP	-0.48%			TMP	0.00%	GVR	-1.42%
TCB	0.43%	VHM	1.85%	DSE	2.76%	SAB	0.20%	CTD	-1.06%			SHP	-0.14%	DPR	-2.58%
VIB	0.27%	NVL	1.48%	BSI	2.52%	VHC	-0.17%	HTI	-1.51%			TDM	-0.35%	PHR	-5.24%
MBB	0.18%	TCH	1.39%	HCM	2.39%	ASM	-0.24%					PPC	-0.45%		
OCB	0.00%	DXG	1.02%	AGR	2.11%	FMC	-0.26%					NT2	-0.49%		
SHB	0.00%	HDC	0.15%	ORS	1.85%	MSN	-0.26%					CHP	-0.57%		
TPB	0.00%	CRE	0.11%	DSC	1.76%	KDC	-0.54%					GAS	-0.58%		
BID	0.00%	IJC	0.00%	EVF	1.43%	PAN	-0.74%					VSH	-0.60%		
VCB	-0.16%	VPI	0.00%	TVS	0.77%	VNM	-0.78%					HNA	-0.81%		
CTG	-0.22%	BCM	-0.14%	BCG	-1.53%	VCF	-1.23%								
STB	-0.41%	HDG	-0.18%												
LPB	-0.70%	KOS	-0.26%												
		KDH	-0.35%												
		SZC	-0.91%												
		VRE	-1.01%												
		SIP	-1.02%												
		VIC	-1.64%												

Giao dịch khối ngoại

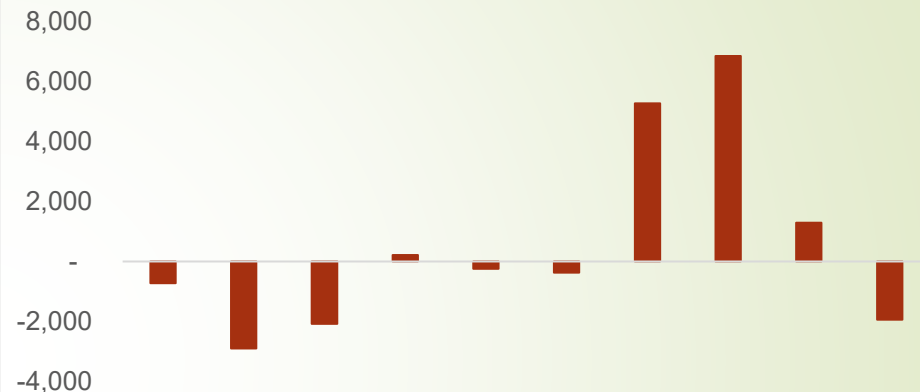
Giao dịch khối ngoại - 10 ngày



Top mua ròng

No	Code	Exchange	Buy value	Sell value	Net value
1	SSI	HOSE	484.10	80.85	403.25
2	VPB	HOSE	290.76	65.64	225.11
3	VCG	HOSE	187.20	27.21	159.99
4	HDB	HOSE	127.12	21.64	105.47
5	VJC	HOSE	115.88	21.17	94.72
6	MWG	HOSE	153.54	77.67	75.87
7	GEX	HOSE	146.48	72.43	74.05
8	VNM	HOSE	85.99	31.91	54.08
9	VHM	HOSE	84.76	47.69	37.07
10	NVL	HOSE	52.54	15.67	36.87
11	ANV	HOSE	44.25	9.37	34.88
12	VND	HOSE	59.69	33.03	26.66
13	HDG	HOSE	71.84	45.49	26.35
14	NLG	HOSE	26.93	0.77	26.16
15	POW	HOSE	33.43	8.94	24.49

Giao dịch khối ngoại - 10 tuần



Top bán ròng

No	Code	Exchange	Buy value	Sell value	Net value
1	HPG	HOSE	25.94	482.94	- 456.99
2	FPT	HOSE	12.52	234.94	- 222.42
3	MSN	HOSE	14.14	139.12	- 124.98
4	VHC	HOSE	14.73	127.52	- 112.79
5	VCB	HOSE	17.93	114.13	- 96.19
6	DIG	HOSE	1.03	85.49	- 84.46
7	SHB	HOSE	11.11	85.20	- 74.09
8	CTG	HOSE	42.80	99.36	- 56.56
9	DXG	HOSE	38.85	94.53	- 55.68
10	STB	HOSE	44.16	92.04	- 47.88
11	KDH	HOSE	1.31	46.34	- 45.03
12	EIB	HOSE	28.06	72.41	- 44.35
13	CII	HOSE	0.44	44.12	- 43.68
14	TPB	HOSE	8.02	47.47	- 39.45
15	BID	HOSE	31.44	66.24	- 34.80

Cập nhật vĩ mô

	Hôm nay	1D	1W	YTD
Giá dầu Brent (USD/thùng)	69.33	1.20%	-0.27%	-7.11%
Giá dầu WTI (USD/thùng)	66.20	1.46%	-0.05%	-7.70%
Giá vàng thế giới (USD/ounce)	3,370.80	-0.69%	0.92%	27.63%
Tỷ giá trung tâm (USD/VND)	25,164	-0.01%	-0.08%	3.41%
Tỷ giá bán Vietcombank (USD/VND)	26,310	-0.04%	-0.11%	2.97%
Tỷ giá bán TT tự do (USD/VND)	26,460	0.00%	0.15%	2.36%
Lãi suất qua đêm – Liên ngân hàng	5.26%	0.22%	0.17%	1.22%
Lợi suất trái phiếu chính phủ 1 năm	2.46%	0.02%	0.05%	0.34%
Lợi suất trái phiếu chính phủ 3 năm	2.58%	0.01%	0.06%	0.41%

EU thông qua kế hoạch đáp trả thuế Mỹ

Mức thuế sẽ lên đến 30%, tương tự thuế Mỹ sẽ áp với EU từ ngày 1/8. Hầu hết các nước đồng ý với biện pháp trả đũa.

Standard Chartered điều chỉnh dự báo tăng trưởng kinh tế Việt Nam năm 2025

Ngân hàng Standard Chartered dự báo tăng trưởng GDP của Việt Nam năm 2025 ở mức 6.1%, so với dự báo trước đó ở mức 6.7%. Tăng trưởng trong nửa cuối năm dự kiến ở mức 4.9%, sau khi đạt 7.5% trong nửa đầu năm 2025.

Ngân hàng Nhà nước bơm lượng tiền lớn cho hệ thống ngân hàng, hỗ trợ thanh khoản mạnh nhất 8 năm

Tính đến phiên 24/7, NHNN đang ở trạng thái bơm ròng 187.282,3 tỷ đồng cho hệ thống ngân hàng – mức cao nhất kể từ cuối tháng 1/2017.

Bản tin doanh nghiệp



Vint

FPT Telecom lần đầu lãi hơn nghìn tỷ đồng, nắm lượng tiền kỷ lục nửa tỷ USD

Công ty cũng lần đầu ghi nhận lợi nhuận nửa đầu năm vượt mốc 2.000 tỷ đồng, tăng trưởng 19% so với cùng kỳ và hoàn thành gần 50% kế hoạch năm.



Mảng tôm và cá tra thắng lớn, PAN Group lãi kỷ lục nửa đầu năm

Riêng trong quý II, lợi nhuận trước thuế từ mảng cá tra của PAN Group tăng 80% và mảng tôm tăng 20% dù đối mặt với chính sách thuế quan từ Mỹ. Kết quả, quý II/2025 PAN báo lãi sau thuế gần 265 tỷ đồng, tăng 27% so với cùng kỳ; và lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ đạt 140 tỷ, tăng trưởng 64.7% yoy



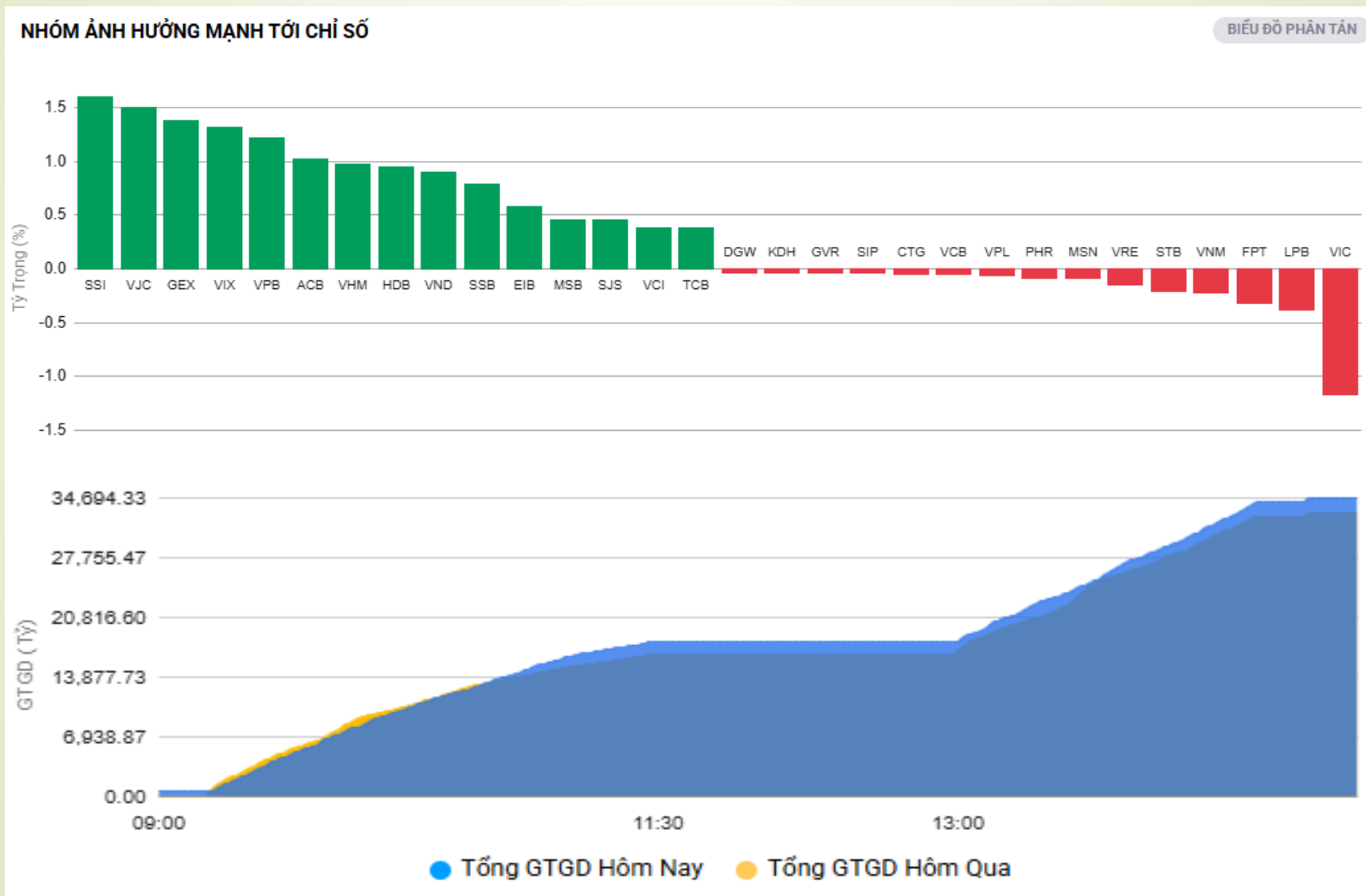
Dabaco phát hành hơn 50 triệu cổ phiếu trả cổ tức, Chủ tịch Nguyễn Như So nhận về bao nhiêu?

Ngày 8/8/2025 tới đây, Dabaco sẽ chốt danh sách cổ đông để phát hành hơn 50,2 triệu cổ phiếu trả cổ tức năm 2024 với tỷ lệ 100:15, Chủ tịch Nguyễn Như So dự kiến nhận về gần 12 triệu cổ phiếu mới.

Lịch sự kiện

Mã	Ngày ĐKCC	Ngày GDKHQ	Ngày thực hiện	Sự kiện	Tỷ lệ thực hiện	Giá trị
FIR	07/30/2025	07/29/2025	07/29/2025	Phát hành cổ phiếu trả cổ tức	10.00%	
CMG	06/24/2025	06/23/2025	07/29/2025	Đại hội cổ đông thường niên		
PGC	06/26/2025	06/25/2025	07/29/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	11.00%	1,100
MCP	07/31/2025	07/30/2025	07/30/2025	Phát hành cổ phiếu trả cổ tức	10.00%	
PCH	07/31/2025	07/30/2025	07/30/2025	Phát hành cổ phiếu trả cổ tức	5.00%	
TMP	07/18/2025	07/17/2025	07/30/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	12.00%	1,200
DBD	07/01/2025	06/30/2025	07/31/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	20.00%	2,000
SAB	07/01/2025	06/30/2025	07/31/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	30.00%	3,000
VC3	08/04/2025	08/01/2025	08/01/2025	Phát hành cổ phiếu trả cổ tức	9.00%	
VNC	07/10/2025	07/09/2025	08/01/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	2.00%	200
IVS	07/22/2025	07/21/2025	08/05/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	0.49%	48
CII	08/06/2025	08/05/2025	08/05/2025	Phát hành cổ phiếu trả cổ tức	14.00%	
ADP	07/10/2025	07/09/2025	08/06/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	7.00%	700
CEO	08/08/2025	08/07/2025	08/07/2025	Phát hành cổ phiếu trả cổ tức	5.00%	
OCB	07/18/2025	07/17/2025	08/07/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	7.00%	700
MWG	07/25/2025	07/24/2025	08/08/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10.00%	1,000
BMC	07/25/2025	07/24/2025	08/12/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	13.00%	1,300
PMB	07/31/2025	07/30/2025	08/15/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	7.00%	700
PRE	07/30/2025	07/29/2025	08/15/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	4.50%	450
NBC	08/05/2025	08/04/2025	08/15/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5.00%	500

Số liệu thị trường



Khuyến nghị của NHSV Research

CPPVT	Ngày đánh giá	Khuyến nghị	Giá CP tại thời điểm báo cáo	Giá mục tiêu	Giá mục tiêu (điều chỉnh)	Giá hiện tại (25/7/2025)	%	Đường dẫn báo cáo
VPB	20/5/2024	MUA	19,800	23,100	22,100	24,050	-8.1%	Link
TPB	1/7/2024	MUA	17,350	22,800	18,167	15,600	16.5%	Link
TCB	12/8/2024	MUA	21,250	26,300	26,300	35,200	-25.3%	Link
MBB	29/8/2024	MUA	24,850	30,400	26,435	28,450	-7.1%	Link
ACB	23/9/2024	MUA	25,650	28,800	24,174	23,600	2.4%	Link
HDB	15/10/2024	KHẢ QUAN	27,150	30,200	25,800	28,250	-8.7%	Link
CTG	28/11/2024	KHẢ QUAN	35,150	38,600	38,600	45,600	-15.4%	Link
VCB	24/2/2025	MUA	93,100	108,400	72,508	62,000	16.9%	Link
BID	20/3/2025	MUA	39,800	46,900	46,900	38,850	20.7%	Link
HPG	13/01/2025	MUA	25,900	33,800	24,167	26,050	-7.2%	Link
HSG	14/02/2025	KHẢ QUAN	16,650	17,990	14,880	18,650	-20.2%	Link
NKG	7/3/2025	KHẢ QUAN	16,100	17,380	13,310	15,050	-11.6%	Link
NLG	30/9/2024	MUA	41,550	48,500	48,500	41,650	16.4%	Link
KDH	23/10/2024	MUA	33,300	42,400	38,545	28,700	34.3%	Link
DXG	15/11/2024	MUA	16,150	18,800	16,068	19,900	-19.3%	Link
DXS	15/1/2025	KHẢ QUAN	6,500	7,000	7,000	11,600	-39.7%	Link
KBC	22/1/2025	MUA	28,950	36,000	36,000	29,200	23.3%	Link
VRE	21/3/2025	MUA	18,450	22,500	22,500	29,500	-23.7%	Link
HAH	31/3/2025	KHẢ QUAN	52,800	60,180	60,180	74,300	-19.0%	Link
VHM	29/4/2025	KHẢ QUAN	58,400	66,100	66,100	93,700	-29.5%	Link
STB	14/5/2025	MUA	40,000	47,500	47,500	48,800	-2.7%	Link
GMD	27/5/2025	KHẢ QUAN	59,500	63,600	61,600	58,400	5.5%	Link
HDC	5/6/2025	MUA	26,000	30,200	30,200	33,000	-8.5%	Link
VSC	18/06/2025	KHẢ QUAN	16,550	17,700	17,700	22,950	-22.9%	Link
PDR	30/6/025	KHẢ QUAN	18,050	20,200	20,200	20,750	-2.7%	Link
PVT	17/7/2025	KHẢ QUAN	18,100	19,900	19,900	18,700	6.4%	Link

**Trụ sở chính**

Tầng 9, tòa tháp Đông, Lotte Center Hà Nội, số 54 Liễu Giai, phường Cống Vị, quận Ba Đình, Hà Nội

Hotline: 1900.1055

Fax: 0243.941.0248

Chi nhánh Hà Nội

Tầng trệt tòa Somerset Grand Hanoi & Phòng 505, tầng 5 Tòa Tháp Hà Nội, số 49 Hai Bà Trưng, phường Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, HN

Hotline: 1900.1055

Fax: 0243.941.0248

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 3, tòa nhà President Place, Số 93 Nguyễn Du, Phường Bến Nghé, Quận 1, HCM

Hotline: 0283.838.5917

Fax: 0283.620.0887

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH

Báo cáo này thuộc sở hữu của NHSV. Mọi hành vi sao chép, in ấn khi không có sự cho phép của NHSV đều bị nghiêm cấm. Báo cáo này không nên được coi là một lời đề nghị giao dịch mua bán bất kỳ cổ phiếu nào. Mặc dù những thông tin, dự báo và nhận định trong báo cáo này được dựa trên các nguồn thông tin đáng tin cậy, NHSV không thể khẳng định sự chính xác và hoàn thiện của các nguồn thông tin này. NHSV sẽ không chịu trách nhiệm trước bất kỳ thiệt hại, mất mát nào đến từ việc sử dụng bất kỳ thông tin, nhận định nào đến từ báo cáo này.